

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Tên gói dịch vụ: “Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ và khám do ô nhiễm Dioxin cho CB-NLĐ tại Đà Nẵng năm 2024”

Bên mời chào giá:

Chi nhánh TCT hàng không Việt Nam – CTCP Khu vực Việt Nam



Đà Nẵng, ngày 19 tháng 8 năm 2024

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Thị Tường Vân



MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Thư mời chào giá	
1. Yêu cầu về dịch vụ	
2. Yêu cầu về tư cách Nhà cung cấp	
3. Yêu cầu chào giá	
4. Tiêu chuẩn đánh giá	
4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm	
4.2 Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	
5. Các yêu cầu khác	
5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX	
5.2 Làm rõ HSDX	
5.3 Đánh giá các HSDX	
5.4 Đàm phán với các nhà cung cấp	
5.5 Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn	
5.6 Thông báo kết quả	
5.7 Thương thảo, hoàn thiện và ký hợp đồng	
5.8 Các biểu mẫu	
Mẫu số 1: Đơn chào giá	
Mẫu số 2: Biểu giá chào	
Mẫu số 3: Giấy ủy quyền	

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
HSDX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam

1. YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ

1.1 Nội dung dịch vụ: Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ và khám do ô nhiễm Dioxin cho CB-NLĐ tại Đà Nẵng năm 2024.

- Danh mục khám như sau:

STT	NỘI DUNG KHÁM
A	KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ
	Khám và Tư vấn bệnh lý
1	Khám tổng quát
2	Khám phụ khoa.
	Xét nghiệm
3	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi
4	Glucose
5	Nước tiểu 10 thông số
6	Chức năng gan (GOT, GPT, GGT)
7	Chức năng thận (Ure, Creatinin)
8	Định Lượng Calci ion
9	Acid uric (Kiểm tra nguy cơ bệnh Gout)
	Thăm dò chức năng
10	X – Quang phổi số hóa 1 phim
11	Siêu âm ổ bụng bằng máy siêu âm màu
14	Siêu âm tuyến giáp bằng máy siêu âm màu
13	Siêu âm tuyến vú bằng máy siêu âm màu
B	KHÁM TẦM SOÁT DO DIOXIN
	Xét nghiệm
14	HbA1c
15	Mỡ máu (Cholesterol, Triglyceride, HDL, LDL)
16	Chức năng tuyến giáp (T3, FT4, TSH)
17	Xét nghiệm tìm kháng nguyên virus gây Viêm gan siêu vi B (HbsAg)
18	Xét nghiệm tìm kháng thể virus gây Viêm gan siêu vi C (Anti HCV)
19	Định lượng AFP (Sàng lọc dấu ấn ung thư gan)
20	Định lượng PSA toàn phần (Sàng lọc dấu ấn ung thư tuyến tiền liệt)
21	Xét nghiệm tế bào học bằng phương pháp Liqui Prep
22	Xét nghiệm Virus Real-time PCR (HPV)
	Thăm dò chức năng
23	Điện tâm đồ
24	Nội soi dạ dày - làm Clo test chẩn đoán nhiễm H.Pylori (gây mê)
25	Nội soi Tai mũi họng
26	Chụp cắt lớp vi tính ngực liều thấp
27	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường âm đạo

- Số lượng dự kiến:

+ Gói khám sức khỏe định kỳ: 84 lao động (26 nam, 58 nữ)

+ Gói khám tầm soát Dioxin: 74 lao động (20 nam và 54 nữ)

- Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- 1.2. Các yêu cầu, điều kiện theo Tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Mục 4 HSYC
- 2. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH NHÀ CUNG CẤP**
 - Có Giấy phép hoạt động trong lĩnh vực khám bệnh (còn hiệu lực).
 - Không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

3. YÊU CẦU CHÀO GIÁ

- 3.1. Giá chào là giá do Nhà cung cấp nêu trong Đơn chào giá sau khi trừ giá trị giảm giá ghi trong Thư giảm giá (nếu có).
- 3.2. Trường hợp Nhà cung cấp có Thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSĐX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX. Trường hợp Thư giảm giá nộp cùng với HSĐX thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX hoặc phải có bảng kê thành phần HSĐX trong đó có Thư giảm giá.
- 3.3. Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 2 Mục 5.8, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp, bao gồm đầy đủ các thành phần cấu thành nên giá chào (nội dung khám bệnh), các loại thuế, phí và cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.
- 3.4 Đồng tiền chào giá: VND.

4. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

4.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Có giấy phép hoạt động trong lịch vực khám bệnh, chữa bệnh của Bộ y tế/Bộ Quốc phòng hoặc Giám đốc Sở Y tế cấp	Có giấy phép hoạt động trong lịch vực khám bệnh, còn hiệu lực (bản sao)	Không đáp ứng cột (3)
2	Tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất	Có chữ ký, con dấu hợp lệ của nhà cung cấp, nộp đúng thời hạn và có hiệu lực đáp ứng yêu cầu mục 5.1	Không đáp ứng cột (3)
3	Thời gian hoạt động	Đã hoạt động trong lĩnh vực khám sức khỏe 05 năm trở lên	Không đáp ứng cột (3)
	KẾT LUẬN	Đạt tất cả nội dung trên	Không Đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên

4.2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

STT	Nội dung yêu cầu (đánh giá cụ thể đối với từng tiêu chí yêu cầu)	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)

STT	Nội dung yêu cầu (đánh giá cụ thể đối với từng tiêu chí yêu cầu)	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Địa điểm khám	- Xét nghiệm và giao hồ sơ gói Khám sức khỏe định kỳ và gói Khám tầm soát do Dioxin tại: trụ sở CNVN, số 39 Điện Biên Phủ, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. - Khám, thăm dò chức năng, tư vấn bệnh lý gói Khám sức khỏe định kỳ và gói Khám tầm soát do Dioxin tại: bệnh viện	Không đáp ứng yêu cầu mục (3)
2	Nội dung khám	- Đáp ứng đầy đủ các danh mục khám theo yêu cầu của CNVN nêu tại mục 1.1. - Khám và lập hồ sơ sức khỏe từng người. - Tư vấn sức khỏe sau khám.	Không đáp ứng yêu cầu mục (3)
3	Thời gian thực hiện	- Trong vòng 30 ngày kể từ ngày HĐ có hiệu lực	Không đáp ứng yêu cầu mục (3)
4	Giá trị thanh toán	- Theo nội dung và số lượng thực tế	Không đáp ứng yêu cầu mục (3)
5	Điều khoản thanh toán	- Thanh toán trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi Bên mời chào giá nhận được biên bản bàn giao bảng tổng kết kết quả khám và bộ hồ sơ thanh toán hợp lệ.	Không đáp ứng cột (3)
6	Hình thức thanh toán	- Chuyển khoản	Không đáp ứng yêu cầu mục (3)
	KẾT LUẬN	Đạt tất cả nội dung trên	Không Đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên

5. CÁC YÊU CẦU KHÁC

5.1. Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX

5.1.1. Nội dung của HSDX

- a) HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc Chào giá phải được viết bằng tiếng Việt (đối với các CQĐV trong nước).
- b) HSDX do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:
 - Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp (Giấy phép hoạt động trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh);
 - Đơn chào giá theo Mẫu số 1 tại Mục 5.8 HSYC, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 3 Mục 5.8 HSYC);
 - Giấy ủy quyền (nếu có) theo Mẫu số 3 Mục 5.8 HSYC;

- Biểu giá chào theo Mẫu số 2 Mục 5.8 HSYC;
- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà cung cấp, năng lực, kinh nghiệm: cung cấp các giấy tờ chứng minh tư cách của nhà cung cấp và kinh nghiệm theo các nội dung quy định tại tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm ở mục 4.1 HSYC;
- Các tài liệu khác (nếu có).

5.1.2. Thời gian có hiệu lực của HSDX

- Thời điểm hết hạn nộp HSDX: 14h00 ngày 23/08/2024
- Thời gian có hiệu lực của HSDX: 30 ngày kể từ 14h00 ngày 23/08/2024

5.1.3. Chuẩn bị và nộp HSDX

a) HSDX do Nhà cung cấp chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được. Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá, (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

b) Nhà cung cấp nộp HSDX đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là 14 giờ 00, ngày 23 tháng 08 năm 2024 HSDX của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

Địa điểm nộp HSDX: Phòng Tổ chức Hành chính, Chi nhánh Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP khu vực Việt Nam

Địa chỉ: 39 Điện Biên Phủ, Quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng

Tel: 02363.823357(máy lẻ 5133)

Người liên hệ (nếu cần): Ông Phạm Văn Mẫn

Email: manpv@vietnamairlines.com

5.2. Làm rõ HSDX

5.2.1. Trong quá trình đánh giá HSDX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (Giấy đăng ký doanh nghiệp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

5.2.2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được

yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

5.3. Đánh giá các HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

5.3.1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:

- a) Thời gian nộp HSDX;
- b) Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp theo quy định tại Mục 2 (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá);
- c) Tính hợp lệ (chữ ký, thời gian) trong các tài liệu như Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào;
- d) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Mục 5.1.2;
- e) Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của hàng hóa/dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 1;
- f) Các nội dung khác ...

HSDX của Nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu Nhà cung cấp không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

5.3.2. Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp

Bên mời chào giá đánh giá năng lực, kinh nghiệm các Nhà cung cấp theo Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại Mục 4.1 HSYC và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt”.

5.3.3. Đánh giá về kỹ thuật

Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC đối với HSDX đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.

5.3.4. So sánh giá chào

a) Bên mời chào giá xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) để tiến hành so sánh. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá thấp nhất được xếp thứ nhất.

b) Trong trường hợp các Nhà cung cấp có giá chào so sánh (giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá) ngang nhau, Bên mời chào giá sẽ xếp hạng Nhà cung cấp theo thứ tự ưu tiên về so sánh các điều kiện chào tốt hơn/có lợi hơn cho Bên mời chào giá như: điều kiện thanh toán; đặc tính kỹ thuật, chất lượng hàng hóa/dịch vụ; quy mô, năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp; các điều kiện khác có lợi hơn cho bên thứ ba thụ hưởng hàng hóa/dịch vụ (nội dung khuyến khích Nhà cung cấp chào các điều kiện có lợi hơn quy định tại Biểu giá chào Mẫu số 2 Mục 5.8).

5.4 Đàm phán với các nhà cung cấp:

Sau khi kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của HSDX; đánh giá năng lực, kinh nghiệm của NCC; đánh giá về kỹ thuật; đánh giá về giá; bên mời chào giá mời các NCC để đàm phán, cụ thể:

- Trường hợp có 03 NCC trở lên đáp ứng yêu cầu của HSYC, bên mời chào giá đàm phán với 03 NCC có giá chào thấp nhất.
- Trường hợp ít hơn 03 NCC đáp ứng yêu cầu của HSYC, bên mời chào giá đàm phán với tất cả các NCC đáp ứng yêu cầu.
- Trong quá trình đàm phán, các bên tham gia đàm phán về giá, các điều kiện kỹ thuật, thương mại và các nội dung khác. Việc đàm phán dựa trên các cơ sở sau đây:
 - ✓ HSDX và các tài liệu làm rõ HSDX (nếu có) của NCC;
 - ✓ HSYC.

5.5. Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn.

Nhà cung cấp được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDX hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật như trong HSYC;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDX với tư cách là Nhà cung cấp chính;
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ giá trị giảm giá sau đàm phán thấp nhất và không vượt giá gói dịch vụ được duyệt.

5.6 Thông báo kết quả chào giá

Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp đến tất cả các nhà cung cấp tham gia nộp HSDX.

Đối với nhà cung cấp được lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.7. Hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Việc hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng trên cơ sở kết quả lựa chọn nhà cung cấp được duyệt, HSYC, HSDX của nhà cung cấp được lựa chọn và dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.8. Các biểu mẫu

- Mẫu số 1: Đơn chào giá
- Mẫu số 2: Biểu giá chào
- Mẫu số 3: Giấy ủy quyền

ĐƠN CHÀO GIÁ

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Chi nhánh Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP khu vực Việt Nam
(sau đây gọi là Bên mời chào giá)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói dịch vụ: “Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ và khám do ô nhiễm Dioxin cho CB-NLĐ tại Đà Nẵng năm 2024” theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo.

Chúng tôi cam kết không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với Tổng công ty Hàng không Việt Nam và các đơn vị trực thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam trong thời gian vừa qua.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian 30 ngày (Ba mươi ngày), kể từ 14 h00 ngày 23 tháng 08 năm 2024.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

BIỂU GIÁ CHÀO

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

1. Nội dung cung cấp: Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ và khám do ô nhiễm Dioxin cho CB-NLĐ tại Đà Nẵng năm 2024

Tên nhà cung cấp dịch vụ khám bệnh:

Địa chỉ:

Người liên hệ:

Điện thoại:

STT	NỘI DUNG KHÁM	GIÁ (VND)	
		NAM	NỮ
A	KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ		
	Khám và Tư vấn bệnh lý		
1	Khám tổng quát		
2	Khám phụ khoa.		
	Xét nghiệm		
3	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi		
4	Glucose		
5	Nước tiểu 10 thông số		
6	Chức năng gan (GOT, GPT, GGT)		
7	Chức năng thận (Ure, Creatinin)		
8	Định Lượng Calci ion		
9	Acid uric (Kiểm tra nguy cơ bệnh Gout)		
	Thăm dò chức năng		
10	X – Quang phổi số hóa 1 phim		
11	Siêu âm ổ bụng bằng máy siêu âm màu		
14	Siêu âm tuyến giáp bằng máy siêu âm màu		
13	Siêu âm tuyến vú bằng máy siêu âm màu		
	Đơn giá (VND/người)		
	Số lượng dự kiến (người)	26	58
	Thành tiền (VND)		
B	KHÁM TÀM SOÁT DO DIOXIN		
	Xét nghiệm		
14	HbA1c		
15	Mỡ máu (Cholesterol, Triglyceride, HDL, LDL)		
16	Chức năng tuyến giáp (T3, FT4, TSH)		
17	Xét nghiệm tìm kháng nguyên virus gây Viêm gan siêu vi B (HbsAg)		
18	Xét nghiệm tìm kháng thể virus gây Viêm gan siêu vi C (Anti HCV)		
19	Định lượng AFP (Sàng lọc dấu ấn ung thư gan)		
20	Định lượng PSA toàn phần (Sàng lọc dấu ấn		

✓

STT	NỘI DUNG KHÁM	GIÁ (VND)	
		NAM	NỮ
	ung thư tuyến tiền liệt)		
21	Xét nghiệm tế bào học bằng phương pháp Liqui Prep		
22	Xét nghiệm Virus Real-time PCR (HPV)		
	Thăm dò chức năng		
23	Điện tâm đồ		
24	Nội soi dạ dày - làm Clo test chẩn đoán nhiễm H.Pylori (gây mê)		
25	Nội soi Tai mũi họng		
26	Chụp cắt lớp vi tính ngực liều thấp		
27	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường âm đạo		
Đơn giá (VND/người)			
Số lượng dự kiến (người)		20	54
Thành tiền (VND)			
Tổng cộng (VND)			

- Giá đã bao gồm: tất cả các loại thuốc, phí
 - Hình thức thanh toán: chuyển khoản
2. Giá trị giảm giá (nếu có).
3. Cam kết của Nhà cung cấp về đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng quy định tại Mục 4 HSYC.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

✓

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của Nhà cung cấp*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa/dịch vụ*] do ____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*] tổ chức:

- Ký đơn chào giá;
- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);
- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;
- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá/Chủ đầu tư nếu được lựa chọn.⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*]. ____ [*Ghi tên Nhà cung cấp*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)*]

Người ủy quyền

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc Giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với Đơn chào giá theo quy định tại Điểm b Mục 5.1.1. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của Nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp dịch thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của Nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của Giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.